

New Words	Class	Meanings
		Bắt giữ
		sự bắt giữ
		thực hiện hành vi
		sự tận tụy
		tội ác
		tội phạm
		người giữ trẻ
		nghề nghiệp, sự nghiệp
		nghề nói chung
		nghề chuyên nghiệp
		chuyên nghiệp
		giáo sư
		người nổi tiếng
		cận cảnh
		giao hàng
		sự giao hàng
		kiếm tiền
		cho ăn
		cảm giác hoàn thành
		hoàn thành, đạt được
		khao khát
		sự khao khát
		bảo vệ
		người bảo vệ
		tham gia, gia nhập
		tham gia
		người tham gia
		tham gia
		tổ chức
		tổ chức
		tải, chất hàng lên xe, tàu
		không gian mở
		lực lượng
		ép buộc bằng vũ lực
		cụ thể

	một cách riêng biệt, cụ thể
	sự rút gọn, sự viết tắt
	rút gọn, viết tắt
	trao thưởng
	phần thưởng, giải thưởng
	căng thẳng
	căng thẳng, bị áp lực
	nhấn mạnh
	bao gồm, liên quan, dính líu
	liên quan đến tinh thần, thần kinh
	bệnh liên quan đến tâm lý
	sức khỏe tâm lý
	liên quan đến cảm xúc
	cảm xúc
	áp lực
	cung cấp
	sự cung cấp, sự bổ sung
	cung cấp
	sự điều trị, sự đối xử
	điều trị, đối xử
	thuốc
	phẫu thuật
	phẫu thuật thẩm mỹ
	bị thương (do tai nạn)
	vết thương
	bị thương (do vũ khí)
	vết thương
	liên hiệp
	chi tiết
	chi tiết
	phân biệt
	định nghĩa
	xác định, rõ ràng
	định nghĩa
	có bằng cấp, có tố chất

	bằng cấp, tố chất
	phòng vệ, phòng thủ
	trao đổi, mua bán
	sản xuất
	sản phẩm
	có năng suất
	kiểm tra
	bài kiểm tra
	thuộc về địa phương
	địa điểm
	tọa lạc
	sự thuê mướn người lao động
	người thuê lao động
	người được thuê
	cơ hội
	sự liên quan, sự liên hệ
	liên quan, liên hệ
	tốt nghiệp
	sự tốt nghiệp
	tham vọng
	có tham vọng
	bệnh nhân
	kiên nhẫn
	khuẩn cấp
	khoa cấp cứu
	khám phá
	sự khám phá
	sắp xếp
	sự sắp xếp
	sự ăn mừng, dịp ăn mừng
	ăn mừng, tổ chức
	liên quan đến tài chính